

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày: 27 - 5 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Thủy.

Ông Phạm Hữu Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Thanh C, sinh ngày 07/01/1989, tại tỉnh Tiền Giang. Thẻ CCCD: 082089006373. Nơi cư trú: ấp T T, xã T T B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T và bà Phan Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Nguyễn Thị Mỹ N (đã chết)

Đại diện theo pháp luật: Lê Thị B, sinh năm 1943

Nơi cư trú: Ấp L G, xã V X, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Lê Thị Diễm M, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Khóm Đ T, phường Đ T, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

2. Phạm Thành T, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Ấp Đ P, xã T B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

3. Phạm Hồng T, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Số /27424 T H Đ, phường , quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Phạm Thanh T, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

5. Trần Thị Kim H, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Ấp L T, xã Q L, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

6. Phạm Thị Kim L, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Ấp L T, xã Q L, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

7. Phạm Thị Kim P, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Số 0 Ô, khu , thị trấn C G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

8. Phạm Thái B, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

9. Victor John F, sinh năm 2019.

Nơi cư trú: Ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

10. Phạm Thị Ánh T, (Anne Tuyet Pham F, Anne F), sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phan Hoàng V, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Ấp A P T, xã B N, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2. Đỗ Hoàng D, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Ấp L H, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

3. Đặng Thị Cẩm T, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Ấp H K, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn dân sự:

Lê Chí T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo. Vắng mặt bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và các đương sự khác)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh C có giấy phép lái xe hạng D, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang cấp ngày 04/6/2020, có giá trị đến ngày 04/6/2025.

Khoảng 04 giờ 40 phút ngày 21/06/2024 Võ Thanh C điều khiển xe ô tô khách biển số 63F-006.24 lưu thông trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương, theo hướng Tiền Giang đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến Km 43+700 mét, đoạn thuộc xã T L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, do thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên

đã đề xe 63F-006.24 va chạm vào phía sau xe ô tô biển số 64H-6244 do Phan Hoàng V, sinh năm 1987, nơi thường trú: Ấp A P T, xã B N, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long điều khiển, đang tạm dừng do phía trước bị ùn tắc giao thông làm xe 64H-6244 trượt tới va chạm xe ô tô tải biển số 71C-063.22 do Đỗ Hoàng D, sinh năm 1977, nơi thường trú: Ấp L H, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre điều khiển cũng đang tạm dừng phía trước. Hậu quả:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1967, tại ấp L G, xã V X, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long là hành khách đi trên xe ô tô khách biển số 64H-6244 chết.

- 09 (chín) hành khách đi trên xe ô tô khách biển số 63F-006.24 bị thương gồm: Victor John Faith, sinh năm 2019; Phạm Thị Ánh T (Anne Tuyet Pham F, Anne Faith), sinh năm 1983, cùng quốc tịch Mỹ, cùng cư trú ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Phạm Thị Kim P, sinh năm 1968, nơi thường trú: số 0 Ô, khu , thị trấn C G, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Phạm Thị Kim L, sinh năm 1969, nơi thường trú: ấp L T, xã Q L, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Phạm Thành T, sinh năm 1966, nơi thường trú: ấp Đ P, xã T B, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Phạm Hồng T, sinh năm 1974, nơi thường trú: số /27424 T H Đ, phường , quận 5, thành phố Hồ Chí Minh; Trần Thị Kim H, sinh năm 1991, nơi thường trú: ấp L T, xã Q L, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Phạm Thái B, sinh năm 1979, nơi thường trú: ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Phạm Thanh T, sinh năm 1971, nơi thường trú: ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Xe ô tô biển số 64H-6244 và xe ô tô biển số 71C-063.22 bị hư hỏng.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 05 giờ 15 phút, ngày 21/6/2024 ghi nhận:

Hiện trường tại km 43+700 đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương thuộc xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang hướng Tiền Giang đi thành phố Hồ Chí Minh. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do cấp cứu người bị nạn. Đường trải bê tông nhựa bằng phẳng, trời tối, không có đèn chiếu sáng, có mưa nhỏ, mặt đường ướt, đường đôi có 02 chiều xe chạy được tách biệt với nhau bằng dây phân cách cứng cố định. Chiều bên phải theo hướng Tiền Giang đi thành phố Hồ Chí Minh là nơi xảy ra vụ tai nạn. Đường được chia làm 3 làn: làn sát với dây phân cách cứng rộng 3,8 mét, làn giữa rộng 3,8 mét, làn khẩn cấp rộng 3,4 mét. Chọn mép đường bên phải theo chiều Tiền Giang đi thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn, lấy mốc H7/43 làm điểm mốc vụ tai nạn.

Khám nghiệm ghi nhận: Dấu vết 1 là vùng mảnh vỡ gồm nhựa, kính nằm trên mặt đường có kích thước 15,7x7,7 mét, tâm của 1 nằm trên làn đường sát dây phân cách, tâm của 1 đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 7,6 mét, đo đến trục sau bên trái xe ô tô 64H-6244 theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh là 6,2 mét, đo đến điểm mốc theo hướng Tiền Giang là 25,2 mét.

Xe ô tô 64H-6244 đổ một phần trên làn đường sát dây phân cách, một phần trên làn đường giữa, đầu xe hướng về thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng về Tiền Giang, ký hiệu là 2. Từ trục sau bên phải của 2 đo vuông góc với mép đường chuẩn là 6,1 mét, từ trục trước bên phải của 2 đo vuông góc với mép đường chuẩn

là 5,4 mét và đo đến trục sau bên phải của xe ô tô tải 71C-063.22 là 2,9 mét, trục sau bên trái của 2 đo đến trục sau bên phải của xe ô tô khách 63F-006.24 là 5,9 mét. Một phần đầu xe 2 dính liền vào đuôi xe tải 71C-063.22.

Xe ô tô tải 71C-063.22 đỗ trên làn đường giữa, đầu xe hướng thành phố Hồ Chí Minh đuôi xe hướng Tiền Giang, ký hiệu là 3. Từ trục sau bên phải của 3 đo vuông góc với mép đường chuẩn là 4,2 mét, trục trước bên phải của 3 đo vuông góc với mép đường chuẩn là 4,1 mét, từ trục trước bên trái của 3 đo đến trục trước bên phải của xe 63F-006.24 là 4,3 mét.

Xe ô tô khách 63F-006.24 đỗ sát mép đường bên trái, sát chân dây phân cách, đầu xe hướng thành phố Hồ Chí Minh đuôi xe hướng Tiền Giang, ký hiệu là 4. Từ trục sau bên phải của 4 đo vuông góc mép đường chuẩn là 9,8 mét, trục trước bên phải của 4 đo vuông góc mép đường chuẩn 10 mét.

Vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 63F-006.24 và xe ô tô biển số 64H-6244 thuộc làn đường giữa của Cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương, cụ thể là từ vùng kính vỡ (ký hiệu 1 trong sơ đồ) kéo về hướng Tiền Giang là 2,5 mét và kéo thẳng góc vào lề phải của hướng lưu thông Tiền Giang đi thành phố Hồ Chí Minh là 5.5 mét, được ký hiệu là A1.

Vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 64H-6244 và xe ô tô biển số 71C-063.22 thuộc làn đường giữa của Cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương, cụ thể là từ vùng kính vỡ (ký hiệu 1 trong sơ đồ) kéo về hướng thành phố Hồ Chí Minh là 7,5 mét và kéo thẳng góc vào lề phải của hướng lưu thông Tiền Giang đi thành phố Hồ Chí Minh là 5.5 mét, được ký hiệu là A2.

** Khám xe ô tô biển số 63F-006.24 ghi nhận:*

- Nắp capo bị thủng móp, biến dạng từ sau ra trước.
- Kính chắn gió trước bị vỡ.
- Toàn bộ đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bị vỡ.
- Cản trước bị vỡ, rớt rời khỏi xe.
- Khung gầm phía trước bị móp, thủng từ trước về sau.
- Két nước bị biến dạng.
- Mặt ngoài bên phải đầu xe bị móp thủng, trầy xước bong sơn.
- Mặt ngoài về chắn bùn bánh trước bên phải bị móp, trầy xước bong sơn.
- Mặt ngoài bên trái đầu xe bị móp, thủng, trầy xước bong sơn.
- Kính chiếu hậu bên phải bị vỡ.

Sau tai nạn xe bị hư hỏng không khởi động máy, không kiểm tra được tình trạng an toàn kỹ thuật của xe.

** Khám xe ô tô biển số 64H-6244 ghi nhận:*

- Bánh xe trước bên trái bị thủng, xẹp.
- Về chắn bùn bánh trước bên trái bị thủng, móp, bung.
- Kính chiếu hậu bên trái bị vỡ.

- Cửa trước bên trái bị cong, hở.
- Kính chắn gió hông sau bên trái bị vỡ.
- Hông sau bên trái bị móp, thụng.
- Phần đuôi xe bị thụng, móp, biến dạng từ sau về trước.
- Hệ thống đèn chiếu sáng, tín hiệu phía sau bị vỡ.
- Kính chắn gió cửa sau bị vỡ.
- Cản sau bị thụng, móp biến dạng từ sau về trước.
- Cửa cốp sau bị biến dạng, thụng, móp.
- Hàng ghế thứ ba bị dòn về phía trước, biến dạng.
- Khung gầm phía sau bị biến dạng từ sau về trước.
- Bánh xe sau bên phải bị bể, xẹp.
- Vê chắn bùn sau bên phải bị thụng, móp, bung ra.
- Hông sau bên phải bị móp, thụng.
- Kính chắn gió hông sau bên phải bị vỡ.
- Kính chắn gió cửa trước bên phải bị vỡ.
- Cửa trước bên phải bị thụng, móp, biến dạng.
- Hông trước bên phải, vê chắn bùn bánh trước bên phải bị móp, bung, biến dạng.
- Kính chắn gió trước bị vỡ.
- Cản trước bên phải bị bể, gãy.
- Két nước móp, bể, biến dạng.
- Nắp capo bị thụng móp từ trước ra sau.
- Thân máy bị vỡ, nhiều chi tiết bị hư hỏng.
- Khung gầm xe phía trước bị thụng móp từ trước về sau.

Sau tai nạn xe bị hư hỏng, không khởi động máy, không kiểm tra tình trạng an toàn kỹ thuật của xe.

** Khám xe ô tô biển số 71C-063.22 ghi nhận:*

- Đuôi xe phía sau bên phải bị thụng, móp và trầy xước, bong sơn.
- Cản sau bên trái bị cong từ sau về trước, trầy xước bong sơn.
- Biển số sau bị cong thụng vào gầm xe.

Hệ thống phanh hệ thống lái còn hoạt động bình thường.

Kết luận giám định tử thi số 201-2024/KLGDTT-TTPY ngày 21/06/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang đối với tử thi Nguyễn Thị Mỹ N kết luận nguyên nhân tử vong: “*Suy hô hấp do đập tủy cổ đoạn C3, C4. Gãy cột sống cổ C3, C4 và C7, D1 do tai nạn giao thông*”.

1. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 244-2024/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Victor John F là 27% (*Hai mươi bảy phần trăm*).

2. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 242-2024/KLTTCT-TTPY ngày 26/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân A Faith (Phạm Thị Ánh T) là 25% (*Hai mươi lăm phần trăm*).

3. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 250-2024/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thị Kim P là 23% (*Hai mươi ba phần trăm*).

4. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 245-2024/KLTTCT-TTPY ngày 21/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thị Kim L là 15% (*Mười lăm phần trăm*).

5. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 249-2024/KLTTCT-TTPY ngày 19/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thành T là 12% (*Mười hai phần trăm*).

6. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 247-2024/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Hồng T là 03% (*Ba phần trăm*).

7. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 257-2024/KLTTCT-TTPY ngày 19/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thị Kim H là 02% (*Hai phần trăm*).

8. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 241-2024/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thái B là 02% (*Hai phần trăm*).

9. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 248-2024/KLTTCT-TTPY ngày 15/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thanh T là 02% (*Hai phần trăm*).

Tổng tỷ lệ tổn thương của 09 nạn nhân là 111% (*Một trăm mười một phần trăm*).

* Bản kết luận giám định số: 3940/KL-KTHS ngày 01/7/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trước và trong khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô biển số 63F-006.24 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng.

* Bản kết luận định giá tài sản số: 77/KL-HĐĐG ngày 16/07/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 71C-063.22 bị hư hỏng do tai nạn giao thông xảy ra ngày 21/06/2024 là 5.893.000 đồng (Năm triệu tám trăm chín mươi ba nghìn đồng).

- Xe ô tô biển số 64H-6244 bị hư hỏng là 94.812.000 đồng (Chín mươi bốn triệu tám trăm mười hai nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 100.705.000 đồng (Một trăm triệu bảy trăm lẻ năm nghìn đồng).

* Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) [Máu] ngày 21/06/2024 của Võ Thanh C là 2.304 mg/100ml, của Phan Hoàng V là 1.3824 mg/100ml, của Đỗ Hoàng Doãn là 1.3824 mg/100ml.

* Vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ:

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng D, số 820139007981 tên Võ Thanh C.

+ 02 đĩa DVD có dữ liệu ghi nhận diễn biến, hình ảnh liên quan trong vụ tai nạn ngày 21/6/2024 (lưu hồ sơ vụ án).

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 63F-006.24, kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu là anh Lê Chí T, sinh năm 1988, nơi thường trú: ấp B K 1, xã B P N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đối với giấy đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định xe 63F-006.24 Cơ quan điều tra chuyển đến Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện Châu Thành để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về việc xe không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc.

Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 64H-6244, kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định; 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phan Hoàng V. Cơ quan điều tra đã trả xe, giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định và giấy phép lái xe trên cho anh V nhận xong.

Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 71C-063.22, kèm giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đặng Thị Cẩm T, sinh năm 1963, nơi thường trú: ấp H K, xã V T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Đỗ Hoàng D, đã trả lại cho anh D xong.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Võ Thanh C điều khiển xe ô tô biển số 63F-006.24 có nồng độ cồn trong máu không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 26 Luật giao thông đường bộ; Khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Võ Thanh C: bồi thường chi phí mai táng nạn nhân Nguyễn Thị Mỹ N là 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*); Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 71C-063.22 là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) cho chị Đặng Thị Cẩm T, sinh năm 1983, ngụ ấp H K, xã V T, huyện Chợ Lách, Bến Tre là chủ xe ô tô biển số 71C-063.22; Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 64H-6244 là 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*) cho Phan Hoàng V.

Anh Lê Chí T là chủ xe ô tô biển số 63F-006.24 bồi thường chi phí điều trị thương tích cho chị Phạm Thị Ánh T (A Tuyet Pham Faith) và 02 con của chị T là cháu Victor Faith John và Annilese Faith Truong số tiền là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*); Bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 64H-6244 là 190.000.000 đồng (*Một trăm chín mươi triệu đồng*) cho Phan Hoàng V.

Đối với các hành khách còn lại đi trên xe ô tô biển số 637-006.24 và những người liên quan khác không có yêu cầu bồi thường. Đại diện gia đình bà Nguyễn Thị Mỹ N, các hành khách bị thương trong vụ tai nạn đã có đơn bãi nại, không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSTG – P2 ngày 04 tháng 4 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Võ Thanh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Võ Thanh C thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù. Xử lý vật chứng giao trả giấy phép lái xe cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]- Việc vắng mặt của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị đơn dân sự. Xét thấy, trong giai đoạn điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và các đương sự trên theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án do có người bị hại là A Faith (Phạm Thị Ánh T) và Victor Faith John đã xuất cảnh sang Hoa Kỳ nên thẩm quyền xét xử thuộc Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[3]- Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/6/2024 tại km 43+700 mét cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương, đoạn thuộc xã T L Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Võ Thanh C có giấy phép lái xe hạng D theo quy định, đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 63F-006.24 theo hướng Trung Lương đi thành phố Hồ Chí Minh có nồng độ cồn trong máu, lưu thông không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đã để xe 63F-006.24 va chạm vào xe ô tô biển số 64H-6244 do Phan Hoàng V điều khiển đang tạm dừng do ùn tắc giao thông phía trước làm xe 64H-6244 bị đẩy về trước tiếp tục va chạm với xe ô tô biển số 71C-063.22 do anh Đỗ Hoàng D điều khiển cũng đang tạm dừng. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Mỹ N là hành khách trên xe 64H-6244 chết, 09 hành khách đi trên xe 63F-006.24 bị thương với tổng tỷ lệ thương tật là 111% (*Một trăm mười một phần trăm*) và gây thiệt hại xe 71C-063.22, xe 64H-6244 bị hư hỏng do tai nạn là 100.705.000 đồng (*Một trăm triệu bảy trăm lẻ năm nghìn đồng*).

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Võ Thanh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]- Bị cáo C thừa nhận có hành vi sử dụng nồng độ cồn vượt phép qui định gây ra tai nạn làm 01 người chết, nhiều người bị thương và tài sản là xe ô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, gây thiệt hại về người và tài sản, tình hình tai nạn giao thông hiện nay diễn biến phức tạp và thường xuyên xảy ra, để lại nhiều mất mát đau thương cho người dân có người thân bị tai nạn ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe, kể cả tài sản bị thiệt hại to lớn; bị cáo là người hành nghề lái xe khách phải biết được nếu vì sự lơ là chủ quan của bản thân sẽ là một trong các nguyên nhân dẫn đến xảy ra tai nạn, trong khi bản thân biết được thời gian được giao phương tiện chở khách bị cáo lại uống rượu bia trước khi điều khiển phương tiện là nguồn nguy hiểm cao độ, bị cáo đã bất chấp tính mạng, sức khỏe tài sản của người khác, bất chấp pháp luật và hậu quả đã xảy ra; do đó cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, nhằm có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, biết tôn trọng chấp hành pháp luật và nhằm tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Chỉ xem xét sau khi hậu quả xảy ra, bị cáo thành khẩn khai báo và cùng chủ xe đã bồi thường xong cho các bị hại, các bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; là các

tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5]- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Giao trả lại vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]- Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh C 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Cấm bị cáo C hành nghề lái xe ô tô chở khách trong thời gian 01 năm, tính từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt chính.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng D số 820139007981 tên Võ Thanh C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang)

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Võ Thanh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;(1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;(1)
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;(1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;(1)
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;(1)
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;(1)
- Sở tư pháp tỉnh TG;(1)
- Bị cáo;(1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Đại diện hợp pháp của bị hại;(1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;(1)
- Bị đơn dân sự;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

Võ Ngọc Giàu

VIỆN KIỂM SÁT LUẬN TỘI

* Về hình phạt đề nghị:

1/ Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1 điều 52; điều 17, điều 40 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Triều tử hình tội “Giết người”

2/ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17; điều 38, điều 55 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Quang Quốc Bảo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội là: từ 10 năm đến 11 năm tù.

Nhóm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự.

3/ Xử phạt bị cáo Thạch Minh Quân từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự,

4/Xử phạt bị cáo Thạch Trung Nghĩa từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

5/Xử phạt bị cáo Lương Văn Hòa 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

6/Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tâm 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

7/Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Anh Quốc 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

8/Xử phạt bị cáo Dương Minh Nhựt 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

9/Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Sang từ 06 năm đến 07 năm tù

10/Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Quốc 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

11/Xử phạt bị cáo Đinh Tuấn Kiệt 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

12/Xử phạt bị cáo Trần Hồng Hải 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

Nhóm tội “Cố ý gây thương tích”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức Phú 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Hải từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù

Xử phạt bị cáo Hồ Tấn Phát 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Trần Kim Tùng 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Thành An 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Nguyễn Liêm Thanh 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh Lâm 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Phan Bảo Toàn 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù

Xử phạt bị cáo Trần Phạm Thái Huy 04 năm 06 tháng đến 05 năm

Xử phạt bị cáo Lê Thanh Hoàng 04¹ năm đến 04 năm 06 tháng tù